

I. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA

Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 1 gồm các bài và chủ đề sau:

- Bài 4: Khái niệm văn minh, một số nền văn minh phương Đông thời kì cổ - trung đại
- Bài 5: Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA: (Thi theo lịch chung của nhà trường)

- Kiểm tra tập trung tại lớp
- Kiểm tra theo hình thức Kết hợp trắc nghiệm 70%(gồm 20 câu trắc nghiệm có nhiều lựa chọn; 2 câu Đúng - Sai) và tự luận 30% (gồm 2 câu)
- Kiểm tra theo ma trận và đặc tả

III/ KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

A. Phần lý thuyết:

Bài 4: Khái niệm văn minh, một số nền văn minh phương Đông thời kì cổ - trung đại

- Phân biệt được khái niệm văn minh và văn hoá.
- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh cổ đại phương Đông.
- Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ai Cập về chữ viết, khoa học , kiến trúc, điêu khắc.
- Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Trung Hoa về chữ viết, văn học nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo.
- Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ấn Độ về chữ viết, văn học, nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo.

Bài 5: Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại

- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh phương Tây thời cổ đại.
- Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Hy Lạp - La Mã về chữ viết, thiên văn học, lịch pháp, văn học, nghệ thuật, khoa học kĩ thuật, tư tưởng, tôn giáo, thể thao.
- Biết được những thành tựu tiêu biểu của văn minh thời phục hưng.
- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh phương Tây thời trung đại.

B. Phần trắc nghiệm khách quan: (Hệ thống TNKQ Bài ,4,5 có tài liệu kèm theo)

C. Câu hỏi tự luận tham khảo:

Câu 1. Văn minh Ai Cập thời cổ đại đã đạt được những thành tựu tiêu biểu nào trên lĩnh vực chữ viết, kiến trúc? Những thành tựu đã đạt được của nền văn minh Ai Cập có ý nghĩa gì?

Câu 2. Nền văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại đã đạt được những thành tựu tiêu biểu nào trên lĩnh vực chữ viết, tư tưởng, tôn giáo, nghệ thuật kiến trúc điêu khắc? Những thành tựu nào của văn minh Trung Hoa thời cổ trung- đại còn được bảo tồn và phát huy giá trị đến ngày nay ?

Câu 3. Văn minh Ấn Độ thời cổ -trung đại đã đạt được những thành tựu tiêu biểu nào trên lĩnh vực chữ viết, tư tưởng tôn giáo, nghệ thuật kiến trúc điêu khắc ? Những thành tựu của nền văn minh Ấn Độ đã ảnh hưởng như thế nào đến các nước Đông Nam Á?

Câu 4. Nền văn minh Hy Lạp- La Mã đã đạt được những thành tựu tiêu biểu nào trên lĩnh vực chữ viết,

nghệ thuật kiến trúc điêu khắc, khoa học kỹ thuật? Những thành tựu đã đạt được của nền văn minh Hy Lạp và La Mã có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của văn minh Phương Tây sau này?

Duyệt TTCM

Giáo viên giảng dạy

Nguyễn Nhân

GỢI Ý CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

BÀI 4: KHÁI NIỆM VĂN MINH, MỘT SỐ NỀN VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG **THỜI** **KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI**

Câu 1. Yếu tố tạo ra đặc tính, bản sắc của một xã hội hoặc nhóm người trong xã hội là

- A. văn học. B. văn hóa. C. văn tự. D. văn minh.

Câu 2. Những nền văn minh đầu tiên trên thế giới được hình thành vào khoảng nửa sau thiên niên kỉ thứ IV TCN ở khu vực nào dưới đây?

- A. Châu Âu và Tây Phi. B. Tây Âu và châu Mỹ.
C. Châu Phi và Tây Á. D. Nam Mỹ và châu Đại Dương.

Câu 3. Những nền văn minh nào ở phương Đông vào thời cổ đại vẫn tiếp tục phát triển thời kỳ trung đại?

- A. Văn minh May-a và văn minh In-ca B. Văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa.
C. Văn minh Hy Lạp và văn minh La Mã. D. Văn minh A-dơ-tếch và văn minh In-ca.

Câu 4. Nền văn minh Ai Cập, ra đời ở châu Phi, trên lưu vực

- A. sông Nin. B. sông Hằng. C. sông Ô-phơ-grat. D. sông Hoàng Hà.

Câu 5. Nhà nước tập quyền Ai Cập cổ đại thống nhất khoảng năm 3200 TCN, do ai đứng đầu?

- A. Pha-ra-ông. B. Thiên tử. C. En-xi. D. Thiên hoàng.

Câu 6. Hệ thống chữ viết cổ nhất của người Ai Cập được gọi là

- A. chữ tượng thanh. B. chữ tượng hình. C. chữ tượng ý. D. Chữ cái Rô-ma.

Câu 7. Loại hình kiến trúc tiêu biểu nhất của người Ai Cập cổ đại là

- A. Tháp Thạt Luồng. B. các kim tự tháp. C. Đấu trường Rô-ma. D. Vạn lí trường thành.

Câu 8. Văn học Ấn Độ trở thành nguồn cảm hứng không chỉ trong nước mà nó còn lan một số nơi khác trên thế giới, tiêu biểu là ở khu vực nào?

- A. Phía Tây châu Á. B. Đông Bắc Á. C. Đông Nam Á. D. Châu Đại Dương.

Câu 9. Đây là khái niệm văn minh của loài người?

- A. Là sự tiến bộ về vật chất và tinh thần.
B. Là sự phát triển rất cao về giáo dục và văn hóa.
C. Là sự đi đầu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ.
D. Là sự chuyển hóa thành công từ vượn thành người.

Câu 10. Đây là khái niệm văn hóa của loài người?

- A. Là những đòi hỏi của con người về vật chất và tinh thần.
B. Là sự phát triển rất cao về giáo dục và khoa học công nghệ.
C. Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần mà con người sáng tạo ra.
D. Là những tiêu chuẩn cơ bản để cải thiện cuộc sống của con người.

Câu 11. Yếu tố nào là cơ sở để người Ấn Độ sáng tạo nên chữ viết San - xcrít

- A. Chữ giáp cốt và chữ Hán. B. Chữ tượng hình và chữ Phê-ni-xi.
C. Chữ Kha-rót-thi và chữ Bra-mi. D. Chữ viết Hy Lạp và chữ số La Mã.

Câu 12. Tôn giáo nào ra đời ở Ấn Độ vào thế kỉ I TCN và trở thành một trong những tôn giáo lớn nhất thế giới?

- A. Nho giáo. B. Bà La Môn giáo. C. Hin-đu giáo. D. Phật giáo.

Câu 13. Từ rất sớm, các thuyết tư tưởng, tôn giáo ra đời ở Trung Hoa với mục đích gì?

- A. Hướng con người đến cái thiện, tránh cái ác.
B. Giải thích về thế giới và các biện pháp cai trị đất nước.

C. Giáo dục con người yêu quê hương, đất nước.

D. Giải thích sự ra đời của con người trên thế giới.

Câu 14. Tiêu biểu nhất cho nền văn học Trung Hoa thời cổ-trung đại là loại hình nào?

A. Truyền thuyết, truyện ngắn. B. Thơ Đường, tiểu thuyết.

C. Thơ ca, truyện ngụ ngôn. D. Văn học viết, thần thoại.

Câu 15. Văn hóa có nét khác biệt với văn minh về

A. trạng thái phát triển cao của nền văn hóa. B. những tiêu chuẩn riêng để nhận diện.

C. tạo ra đặc tính, bản sắc của xã hội. D. sự tiến bộ về vật chất và tinh thần.

Câu 16. Điểm giống và nổi bật của nền văn minh Ai Cập với các nền văn minh hình thành ở các khu vực khác ở phương Đông về

A. đất đai thích hợp trồng các loại cây lâu năm. B. đều hình thành trên lưu vực sông lớn.

Câu 17. Nhận định nào đúng về ý nghĩa những thành tựu của văn minh Ấn Độ đạt được?

A. Góp phần thúc đẩy chế độ phong kiến ra đời sớm nhất ở phương Đông.

B. Là mối liên hệ về tri thức, khoa học,...giữa phương Đông và phương Tây.

C. Là minh chứng cho sự ảnh hưởng của nền văn minh này đối với châu Âu.

D. Đóng góp quan trọng vào kho tàng tri thức của nhân loại.

Câu 18. Đây là một trong bốn phát minh lớn của người Trung Hoa vào thời cổ-trung đại và thế giới vẫn còn tiếp tục sử dụng đến ngày nay?

A. Phát minh ra la bàn.

B. Chế tạo bê tông.

C. Nêu ra thuyết nguyên tử.

D. Giỏi về giải phẫu người.

Câu 19. Đây **không** phải là thành tựu về toán học của người Trung Hoa thời cổ-trung đại đạt được?

A. Phát minh ra bàn tính.

B. Sử dụng hệ số đếm thập phân.

C. Tính được số pi tới 7 chữ số.

D. Đã sử dụng phép tính cộng và trừ.

Câu 20: Khái niệm văn hóa là gì?

A. Văn hóa là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần mà con người sáng tạo nên

B. Văn hóa là sự hoàn thiện chung của giống người bằng tổ chức cao nhất của một người và toàn xã hội nhằm cùng nhau thúc đẩy sự phát triển

C. Văn hóa gồm những sinh hoạt về tinh thần

D. Văn hóa là trạng thái tiến bộ cả về giá trị vật chất và tinh thần của xã hội loài người.

Câu 21. Thời cổ đại, ở phương Đông hình thành bốn trung tâm văn minh lớn là

A. Ai Cập, Lưỡng Hà, Hy Lạp, Ấn Độ.

B. La Mã, Trung Quốc, Ấn Độ, Lưỡng Hà.

C. Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc.

D. Hy Lạp, La Mã, Ai Cập, Trung Quốc.

Câu 22. Công trình kiến trúc nào sau đây của cư dân phương Đông được đánh giá là một trong bảy kì quan của thế giới cổ đại?

A. Thành thị cổ Ha-raph-pa.

B. Kim tự tháp Kê-ốp.

C. Cổng I-sơ-ta thành Ba-bi-lon

D. Lăng mộ Tần Thủy Hoàng.

Câu 23. Chữ viết của người Ai Cập cổ đại là

A. chữ Hán.

B. chữ La-tinh.

C. chữ hình nêm.

D. chữ tượng hình.

Câu 24. Nguyên liệu làm giấy viết của người Ai Cập cổ đại chủ yếu được làm từ

A. vỏ cây pa-pi-rút.

B. đất sét ướt.

C. mai rùa.

D. vỏ cây tre.

Câu 25. Người Ai Cập cổ đại tính được số pi (π) bằng bao nhiêu?

A. 3,1617.

B. 3,1516.

C. 3,1416.

D. 3,1716.

Câu 26. Cư dân Ai Cập cổ đại có tín ngưỡng nào sau đây?

A. Sùng bái đạo Nho.

B. Sùng bái tự nhiên.

C. Sùng bái đạo Phật.

D. Sùng bái Ki-tô giáo.

Câu 27. Công trình nào sau đây là thành tựu điêu khắc tiêu biểu của cư dân Ai Cập cổ đại?

A. Tượng Phật. B. Tượng La Hán. C. Tượng Nhân sư. D. Tượng Quan Âm.

Câu 28. Công trình kiến trúc nổi bật nhất của Ai Cập cổ đại là

A. kim tự tháp. B. chùa hang. C. nhà thờ. D. cung đi

Câu 29. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của những thành tựu văn minh Ai Cập cổ đại?

- A. Thể hiện sự sáng tạo của cư dân Ai Cập cổ đại.
- B. Để lại nhiều giá trị lịch sử sâu sắc cho đời sau.
- C. Đóng góp to lớn vào kho tàng văn minh nhân loại.
- D. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh phương Tây.

Câu 30. Nền văn minh Trung Quốc cổ - trung đại hình thành và phát triển gắn liền với dòng sông nào?

- A. Sông Ti-grơ và Ô-phrát. B. Sông Nin và sông Công-gô.
- C. Hoàng Hà và Trường Giang. D. Sông Ấn và sông Hằng.

Câu 31. Tôn giáo nào ra đời ở Ấn Độ vào thế kỉ I TCN và trở thành một trong những tôn giáo lớn nhất thế giới?

- A. Nho giáo. B. Bà La Môn giáo. C. Hin-đu giáo. D. Phật giáo.

Câu 32. Từ rất sớm, các thuyết tư tưởng, tôn giáo ra đời ở Trung Hoa với mục đích gì?

- A. Hướng con người đến cái thiện, tránh cái ác.
- B. Giải thích về thế giới và các biện pháp cai trị đất nước.
- C. Giáo dục con người yêu quê hương, đất nước.
- D. Giải thích sự ra đời của con người trên thế giới.

Câu 33. Ở Trung Quốc thời cổ đại, loại chữ viết khắc trên mai rùa, xương thú được gọi là gì?

- A. Kim văn. B. Thạch cổ văn.
- C. Giáp cốt văn. D. Trúc thư.

Câu 34. Trung Hoa có bốn phát minh kĩ thuật quan trọng là

- A. Kĩ thuật in, làm giấy, la bàn, thuốc súng.
- B. Luyện kim, bom nguyên tử, la bàn, thuốc súng.
- C. Kĩ thuật in, la bàn, bom nguyên tử, giấy.
- D. Thuốc súng, súng tiêu liên, bom nguyên tử, la bàn.

Câu 35. Ấn Độ là quê hương của 2 tôn giáo nào dưới đây?

- A. Phật giáo và Ki-tô giáo. B. Hồi giáo và Phật giáo.
- C. Hin-đu giáo và Phật giáo D. Ki-tô giáo và Hồi giáo.

Câu 36. Các thành tựu văn hóa Ấn Độ có ảnh hưởng mạnh mẽ đến khu vực nào trên thế giới?

- A. Đông Bắc châu Phi. B. Trung Mỹ và Nam Mỹ.
- C. Đông Âu và Nam Âu D. Đông Nam Á

Câu 37. Các thành tựu nghệ thuật kiến trúc - điêu khắc của Ấn Độ thời cổ - trung đại phản ánh điều gì?

- A. Quyền lực và tính chuyên chế của các Pha-ra-ông.
- B. Ảnh hưởng của Thiên Chúa giáo tới đời sống của con người.
- C. Trình độ phát triển cao của con người và ảnh hưởng của tôn giáo.
- D. Sự giao lưu, tiếp biến giữa văn hóa Ấn Độ với văn hóa Trung Quốc.

Câu 38. Từ rất sớm, người Ấn Độ cổ đại có chữ viết riêng, đó là

- A. chữ Hán, chữ Nôm,... B. chữ Phạn, chữ Bra-mi,...
- C. chữ hình nêm, chữ Hangul,... D. chữ Pa-li và chữ La-tinh,...

Câu 39. Yếu tố nào là cơ sở để người Ấn Độ sáng tạo nên chữ viết Chữ Phạn?

- A. Chữ viết Hy Lạp và chữ số La Mã. B. Chữ Kha-rốt-thi và chữ Bra-mi.
- C. Chữ tượng hình và chữ Phê-ni-xi. D. Chữ giáp cốt và chữ Hán.

Câu 40. Kĩ thuật ướp xác là một trong những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ai Cập trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Thiên văn B. Y học C. Văn học D. Kiến trúc

Câu 41. Một trong những nền văn minh tiêu biểu của phương Đông thời kì cổ - trung đại là

- A. Hi Lạp B. La Mã C. Ấn Độ D. Rô - ma

Câu 42. Toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử được gọi là

A. chữ viết

B. nhà nước

C. văn hóa

D. văn minh

BÀI 5: MỘT SỐ NỀN VĂN MINH PHƯƠNG TÂY THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Câu 1: Nói đến nền văn minh cổ đại phương Tây là nói đến nền văn minh của

A. Trung Quốc.

B. Hy Lạp- La Mã.

C. Ấn Độ.

D. Ai Cập.

Câu 2. Ngành kinh tế chủ đạo của người Hy Lạp – La Mã cổ đại là

A. nông nghiệp, thủ công nghiệp.

B. nông nghiệp, thương nghiệp.

C. lâm nghiệp, ngư nghiệp.

D. thủ công nghiệp, thương nghiệp.

Câu 3: Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số La Mã (I, II, III,...) là thành tựu của cư dân cổ

A. Ấn Độ.

B. Lưỡng Hà.

C. Trung Quốc.

D. Hy Lạp – La Mã.

Câu 4: Đây là những thể loại tạo nguồn cảm hứng và phong phú cho nền văn học cổ đại Hy Lạp –La Mã?

A. Thần thoại, thơ, văn xuôi, kịch.

B. Kí sự, thần thoại, truyện cười.

C. Văn học dân gian, truyện ngắn.

D. Tiểu thuyết, thơ ca, kịch.

Câu 5: Trong nghệ thuật, người Hy Lạp – La Mã cổ đại đã đạt được những thành tựu rực rỡ trong lĩnh vực nào dưới đây?

A. Xây chùa.

B. Kiến trúc.

C. Sân khấu.

D. Dân gian.

Câu 6: Đền Pác –tê-nông, đền thờ thần Dớt, đấu trường Cô-li-dê... là những thành tựu của người Hy Lạp – La Mã cổ đại trên lĩnh vực

A. kiến trúc.

B. điêu khắc.

C. hội họa.

D. xây dựng.

Câu 7: Thành tựu tính lịch 1 năm có 365 ngày và $\frac{1}{4}$ ngày là thành quả rất lớn của người

A. Hy Lạp.

B. La Mã.

C. Ai Cập.

D. Trung Quốc.

Câu 8: Tôn giáo cổ xưa nhất và được coi là chính thống giáo của người Hy Lạp - La Mã cổ đại

A. Phật giáo.

B. Nho giáo.

C. Cơ Đốc giáo (Ki tô giáo).

D. Hin-đu giáo.

Câu 9: Năm 776 TCN, tại đền thờ thần Dớt ở Ô-lim-pi-a (Hy Lạp) đã diễn ra sự kiện nào dưới đây?

A. Chính quyền La Mã chính thức công nhận Cơ Đốc giáo.

B. Các cuộc đấu tranh của nô lệ và dân nghèo bùng nổ.

C. Đại hội thể thao Pa-na-thê-nai-a tại A- ten.

D. Đại hội Ô-lim-píc theo định kì 4 năm 1 lần.

Câu 10: Nền văn hóa cổ đại Hy Lạp và La Mã hình thành và phát triển **không** dựa trên cơ sở nào sau đây?

A. Nghề nông trồng lúa tương đối phát triển.

B. Nền sản xuất thủ công nghiệp phát triển cao.

C. Hoạt động thương mại rất phát đạt.

D. Thể chế dân chủ tiến bộ.

Câu 11: Người Hi Lạp cổ đại đã có hiểu biết về Trái Đất và hệ Mặt Trời như thế nào?

A. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

B. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

C. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

D. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

Câu 12: Đây là đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành và phát triển của triết học Hy Lạp - La Mã cổ đại?

A. Gắn liền với cuộc đấu tranh giữa hai trường phái chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm.

B. Hy Lạp – La Mã là quê hương của triết học phương Tây với nhiều nhà triết học nổi tiếng.

C. Là nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức phương Tây thời cận và hiện đại.

D. Ra đời và phát triển trong bối cảnh các cuộc đấu tranh của nô lệ và dân nghèo diễn ra mạnh mẽ.

Câu 13: Lê-ô-na đơ Vanh-xi là một nhà danh họa, nhà điêu khắc nổi tiếng nhất trong thời kì văn hóa

A. cổ đại Hy Lạp - La Mã.

B. Phục hưng đầu cận đại.

C. phương Tây hiện đại.

D. phương Đông cổ đại.

Câu 14: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng nhất ý nghĩa to lớn những cống hiến về khoa học, kỹ thuật của người Hy Lạp – La Mã cổ đại?

- A. Đặt nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ của các ngành khoa học, kỹ thuật của thế giới sau này.
- B. Là cơ sở để các nhà khoa học có tên tuổi phát huy tài năng của mình cống hiến cho nhân loại.
- C. Từ đây những hiểu biết có từ hàng ngàn năm trước mới thực sự trở thành ngành khoa học.
- D. Mở ra những hiểu biết mới về tri thức mà trước đây con người chưa biết hoặc còn mơ hồ.

Câu 15: Hai nền văn minh cổ đại phương Đông và văn minh cổ đại phương Tây đều

- A. đạt được nhiều thành tựu rực rỡ trên nhiều lĩnh vực và có độ chính xác cao.
- B. đạt được nhiều thành tựu và để lại những giá trị lớn cho nền văn minh nhân loại.
- C. thể hiện sự sáng tạo của con người trong lĩnh vực toán học là vốn quý nhất.
- D. bắt nguồn từ những lưu vực sông lớn với nghề nông nghiệp là chủ yếu.

Câu 16: Phong trào Văn hóa Phục hưng có tác dụng đích thực gì đối với châu Âu thời hậu kỳ Trung đại?

- A. Cổ vũ và mở đường cho văn minh Tây Âu phát triển cao hơn sau này.
- B. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa phương Tây phát triển cao hơn sau này.
- C. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa I-ta-li-a phát triển mạnh mẽ.
- D. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa Đức phát triển cao hơn.

Câu 17: Nói đến nền văn minh cổ đại phương Tây là nói đến nền văn minh của

- A. Trung Quốc.
- B. Hy Lạp- La Mã.
- C. Ấn Độ.
- D. Ai Cập.

Câu 18: Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số La Mã (I, II, III,...) là thành tựu của cư dân cổ

- A. Ấn Độ.
- B. Lưỡng Hà.
- C. Trung Quốc.
- D. Hy Lạp – La Mã.

Câu 19: Văn học phương Tây hình thành trên cơ sở nền văn học cổ đại đồ sộ của

- A. Đức.
- B. Anh.
- C. Hy Lạp - La Mã.
- D. Pháp.

Câu 20: Đền Pác –tê-nông, đền thờ thần Dớt, đấu trường Cô-li-dê... là những thành tựu của người Hy Lạp – La Mã cổ đại trên lĩnh vực

- A. kiến trúc.
- B. điêu khắc.
- C. hội họa.
- D. xây dựng.

Câu 21: Thành tựu tính lịch 1 năm có 365 ngày và $\frac{1}{4}$ ngày là thành quả rất lớn của người

- A. Hy Lạp.
- B. La Mã.
- C. Ai Cập.
- D. Trung Quốc.

Câu 22: Tôn giáo cổ xưa nhất và được coi là chính thống giáo của người Hy Lạp - La Mã cổ đại là

- A. Phật giáo.
- B. Nho giáo.
- C. Cơ Đốc giáo (Ki tô giáo).
- D. Hin-đu giáo.

Câu 23: Năm 776 TCN, tại đền thờ thần Dớt ở Ô-lim-pi-a (Hy Lạp) đã diễn ra sự kiện nào dưới đây?

- A. Chính quyền La Mã chính thức công nhận Cơ Đốc giáo.
- B. Các cuộc đấu tranh của nô lệ và dân nghèo bùng nổ.
- C. Đại hội thể thao Pa-na-thê-nai-a tại A- ten.
- D. Đại hội Ô-lim-píc theo định kì 4 năm 1 lần.

Câu 24: Người Hi Lạp cổ đại đã có hiểu biết về Trái Đất và hệ Mặt Trời như thế nào?

- A. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.
- B. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.
- C. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.
- D. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

Câu 25: Đây là đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành và phát triển của triết học Hy Lạp - La Mã cổ đại?

- A. Gắn liền với cuộc đấu tranh giữa hai trường phái chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm.
- B. Hy Lạp – La Mã là quê hương của triết học phương Tây với nhiều nhà triết học nổi tiếng.
- C. Là nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức phương Tây thời cận và hiện đại.
- D. Ra đời và phát triển trong bối cảnh các cuộc đấu tranh của nô lệ và dân nghèo diễn ra mạnh mẽ.

Câu 26: Lê-ô-na đờ Vanh-xi là một nhà danh họa, nhà điêu khắc nổi tiếng nhất trong thời kì văn hóa

- A. cổ đại Hy Lạp - La Mã.
- B. Phục hưng đầu cận đại.
- C. phương Tây hiện đại.
- D. phương Đông cổ đại.

PHẦN CÂU HỎI ĐÚNG - SAI

Câu 1. Đọc đoạn dữ liệu sau:

Văn minh biểu hiện trình độ phát triển cao của nền văn hóa và đối lập với nó là dã man nguyên thủy. Khi loài người xuất hiện và biết chế tạo công cụ lao động bằng đá, họ đã sáng tạo ra văn hóa. Đến thời đại kim khí nhà nước và chữ viết ra đời, nhân loại bước vào thời kỳ văn minh. Phương Đông là nơi xuất hiện những nền văn minh cổ đại lớn là Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa.

- a) Văn minh là trạng thái phát triển cao của nền văn hoá qua một quá trình lịch sử - văn hoá lâu dài.
- b) Chữ viết là một trong những tiêu chí đánh dấu con người bước vào thời đại văn minh.
- c) Văn minh ra đời trước, phát triển đến trình độ nào đó thì văn hóa ra đời.
- d) Văn minh là tổng thể những giá trị vật chất, tinh thần của xã hội, hay của một nhóm người.

ĐÁP ÁN: a) đúng ; b) Đúng; c) sai; d) Sai

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Trong số các đền chùa của các tôn giáo như Bà – la – môn giáo, Phật giáo, Giai – na giáo, chùa hang là một loại công trình đặc biệt của Ấn Độ thời cổ - trung đại, thường là những công trình nghệ thuật kết hợp kiến trúc với điêu khắc, hội họa. Tiêu biểu cho loại công trình này là những gian chùa hang ở A – gian – ta được kiến tạo từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ VIII. Phương pháp kiến tạo loại chùa này là khoét sâu vào vách núi đá, có nhiều cột chống và được trang trí bằng nhiều bức chạm tinh vi và những tranh bích họa rất đẹp.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

- a) Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về thành tựu của văn minh Ấn Độ trên các lĩnh vực tôn giáo, kiến trúc và điêu khắc.
- b) Bà – la – môn giáo, Phật giáo, Giai – na giáo là những tôn giáo được du nhập từ bên ngoài và nhanh chóng phát triển mạnh mẽ ở Ấn Độ.
- c) Chùa hang là một loại công trình kiến trúc tiêu biểu của Ấn Độ thuộc dòng kiến trúc tôn giáo.
- d) Một trong những yếu tố làm nên giá trị đặc sắc của chùa hang là sự kết hợp hài hòa giữa nghệ thuật kiến trúc với nghệ thuật điêu khắc và hội họa.

ĐÁP ÁN: a) đúng ; b) Sai; c) Đúng; d) Đúng

Câu 3. Cho bảng dữ kiện về một số thành tựu tiêu biểu về chữ viết và tư tưởng – tôn giáo của văn minh Ấn Độ và Trung Hoa thời kì cổ - trung đại

	Văn minh Ấn Độ	Văn minh Trung Hoa
Chữ viết	- Chữ Bra – mi, chữ San – krit (Phạn) - Ảnh hưởng đến chữ viết của nhiều quốc gia như Thái Lan, Lào, Cam – pu – chia	- Chữ Giáp cốt, Tiểu triện, Đại triện, Lệ thư, Khải thư... - Ảnh hưởng đến chữ viết của nhiều nước lân cận như Nhật Bản, Việt Nam...
Tư tưởng, tôn giáo	Là nơi ra đời nhiều tôn giáo lớn như Hin – đu giáo, Phật giáo, đồng thời cũng là nơi du nhập và phát triển của Hồi giáo	Nho giáo, Đạo giáo, Mặc gia, Pháp gia, Phật giáo...

- a) Ấn Độ và Trung Hoa vừa là quê hương của một số tôn giáo lớn, vừa là nơi du nhập và phát triển tôn giáo từ bên ngoài.
- b) Khác với văn minh Trung Hoa, văn minh Ấn Độ là một nền văn minh mang đậm tính tôn giáo huyền bí

và khép kín.

c) Chữ viết của cư dân Ấn Độ và Trung Hoa đều có ảnh hưởng đến chữ viết của cư dân một số nước ở khu vực châu Á.

d) Từ loại hình chữ viết cổ nhất, cư dân Ấn Độ và Trung Hoa đều có sự chỉnh lý và phát triển chữ viết của mình ngày càng hoàn thiện.

ĐÁP ÁN: a) Sai; b) sai; c) Đúng; d) Đúng

Câu 4. Cho bảng dữ kiện về một số thành tựu của các nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại:

Nền văn minh	Thành tựu
Ai Cập	Chữ tượng hình; Toán học (nhất là hình học); kiến trúc và điêu khắc; kỹ thuật ướp xác, tín ngưỡng thờ đa thần
Trung Hoa	Chữ tượng hình được viết trên mai rùa, xương thú; văn học (thơ Đường, tiểu thuyết thời Minh – Thanh); toán học (sử dụng hệ số đếm thập phân); kiến trúc và điêu khắc (Di hòa viên, Thập tam lăng...); kỹ thuật (in, giấy, thuốc súng...); tư tưởng, tôn giáo (Nho giáo, Đạo giáo...)
Ấn Độ	Văn học (kinh Vệ - đà, sử thi Ma - ha - bha - ra - ta; Ra - ma - y - a - na); toán học (sáng tạo số tự nhiên); tôn giáo (Bà - la - môn giáo, Hin - đu giáo...)

a) Cư dân Ai Cập cổ đại viết chữ tượng hình trên mai rùa hoặc xương thú

b) Ấn Độ và Trung Quốc là quê hương của một số tôn giáo được truyền ra bên ngoài.

c) Các công trình kiến trúc của cư dân phương Đông thời cổ đại gắn liền với thành tựu của khoa học tự nhiên.

d) Trong thời cổ đại, cả ba nền văn minh (Ai Cập, Ấn Độ, Trung Hoa) đều có ảnh hưởng đến văn hóa Việt Nam

a. S b. Đ c. Đ d. S

Câu 5. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Nền văn minh Trung Quốc là nền văn minh duy nhất không bị gián đoạn trong lịch sử loài người. Nền văn minh Trung Hoa là nền văn minh phát triển không ngừng và trải qua những giai đoạn rõ rệt. Khi một giai đoạn nhất định suy tàn, nó sẽ thay đổi và sẽ tiếp tục sinh trưởng phát triển. Vòng lặp như vậy đã làm cho sức sống của nền văn minh Hoa trở nên vô tận và tiếp tục cho đến ngày nay.

a) Văn minh Trung Hoa phát triển liên tục do đất nước chưa từng bị các thế lực ngoại bang xâm lược.

b) Văn minh Trung Hoa phát triển huy hoàng và lâu đời luôn có trong mình những giá trị xuất sắc về văn hóa, tinh thần hoặc vật chất để truyền lại cho thế hệ sau.

c) Văn minh Trung Hoa chưa bao giờ bị gián đoạn, chủ yếu là nhờ vào sự tích lũy văn minh không ngừng. Sự tích lũy này được thể hiện ở hai khía cạnh: Thứ nhất, có một số lượng lớn các tài liệu ghi chép; Thứ hai, bảo tồn được vô số hiện vật vật chất, bao gồm các di vật, di tích, v.v...

d) Văn minh Trung Hoa tạo cơ sở cho Trung Hoa ngày nay phát triển thần tốc.

ĐÁP ÁN: a) sai b) Đúng c) Đúng d) đúng

Câu 6. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Khoa học kỹ thuật thời Phục hưng đạt được nhiều thành tựu, tiêu biểu là thuyết Nhật tâm gắn với Cô pec nic, Bruno, Galilei. Những thành tựu của văn minh thời Phục hưng không những đã thúc đẩy sự phát triển khoa học mà thực sự là một cuộc cách mạng trong lĩnh vực tư tưởng. Văn minh thời Phục hưng là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên của giai cấp tư sản tấn công vào chế độ phong kiến và Giáo hội.

- a) Về khoa học - kỹ thuật, văn minh thời Phục hưng đạt được nhiều thành tựu như thuyết Nhật tâm của Cô pec nic, Bruno, Galilei, chế tạo vũ khí.
- b) Tiếp nối nền văn minh Hy Lạp - La Mã thời cổ đại, văn minh phục hưng đã đặt cơ sở cho khoa học hiện đại.
- c) Văn minh thời Phục hưng có tính cách mạng, lên án chế độ phong kiến, đề cao quyền tự do của con người.
- d) Văn minh thời Phục hưng do giai cấp tư sản khởi xướng, mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản

ĐÁP ÁN: a) đúng b) đúng c) đúng d) sai

Câu 7. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Văn minh phương Tây, Hy Lạp- La Mã được hình thành ở các bán đảo Nam Âu ven biển Địa Trung Hải . Mặc dù xuất hiện muộn hơn so với phương Đông, hưng nền văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại phát triển rực rỡ với nhiều thành tựu tiêu biểu tạo nền tảng cho nền văn minh châu Âu sau này.

- a) Văn minh Hy Lạp- La Mã đạt được nhiều thành tựu tiêu biểu trên các lĩnh vực như chữ viết, văn học nghệ thuật, tư tưởng tôn giáo, khoa học kỹ thuật và thể thao.
- b) Đặt nền móng cho nền móng cho văn học Hy Lạp- La mã cổ đại là hai bộ sử thi I-li-át và Ô-đi-xê của Hô-me.
- c. Đặc điểm chung của các nền văn minh ở phương Tây là đều được hình thành ven biển nên thuận lợi cho hoạt động sản xuất nông nghiệp trồng lúa nước.
- d. Văn minh phương Tây ra đời muộn hơn văn minh phương Đông và kế thừa toàn bộ những thành tựu của văn minh phương Đông.

ĐÁP ÁN: a) đúng; b) đúng c) sai d) sai

..... HẾT.....